

Số: 885 /BVUB-TBYT

Nghệ An, ngày 26 tháng 3 năm 2026

V/v mời báo giá cung cấp dịch vụ kiểm
định, kiểm xạ, hiệu chuẩn thiết bị y tế
năm 2026-2027

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các Đơn vị kinh doanh, cung cấp dịch vụ thiết bị y tế

Bệnh viện Ung bướu Nghệ An có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: “Cung cấp dịch vụ kiểm định, kiểm xạ, hiệu chuẩn thiết bị y tế năm 2026-2027” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Ung bướu Nghệ An

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Họ tên: Nguyễn Thị Vân

Chức vụ: Nhân viên phòng Hành chính quản trị

Số điện thoại: 091.444.5668

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bộ phận văn thư, phòng Hành chính quản trị, Bệnh viện Ung bướu Nghệ An, địa chỉ: Km456, Quốc lộ 1A, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An.

Đồng thời nhận qua email: vttbyt.ubna@gmail.com (Các đơn vị gửi bản scan).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 27 tháng 03 năm 2026 đến trước 15h ngày 10 tháng 04 năm 2026.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 180 ngày, kể từ ngày 10 tháng 04 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục dịch vụ (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

2. Địa điểm cung cấp dịch vụ: Bệnh viện Ung bướu Nghệ An. Địa chỉ: Km456, Quốc lộ 1A, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An.

Kính đề nghị Quý đơn vị gửi báo giá theo mẫu kèm theo công văn này.

Bệnh viện Ung bướu Nghệ An thông báo để các đơn vị được biết.

Xin trân trọng cảm ơn ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc (để b/c)
- Đăng Website BV;
- Lưu TBYT, VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



★ Ngô Trí Diễm

BIỂU MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Thư mời báo giá số: 885/BVUB-TBYT ngày 26 tháng 3 năm 2026)

Áp dụng đối với gói thầu cung cấp dịch vụ hiệu chuẩn/ kiểm định/ kiểm xạ thiết bị y tế**BÁO GIÁ ⁽¹⁾****Kính gửi: Bệnh viện Ung bướu Nghệ An**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi ... [ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp] báo giá cung cấp dịch vụ hiệu chuẩn/ kiểm định/ kiểm xạ thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cung cấp dịch vụ hiệu chuẩn/ kiểm định/ kiểm xạ thiết bị y tế

STT	Danh mục thiết bị	Nội dung công việc	Số lượng	Đơn vị tính	Đơn giá (VNĐ)	Thuế GTGT (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1							
2							
...							
Tổng cộng (đã bao gồm Thuế GTGT)							
Số tiền viết bằng chữ:							

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng:.....ngày, kể từ ngày tháng năm 2026 [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 180 ngày]

3. Chúng tôi cam kết:

- Cam kết chịu trách nhiệm hiệu chuẩn/ kiểm định/ kiểm xạ/ đo cường độ chiếu sáng và cấp giấy chứng nhận kiểm định/ hiệu chuẩn tại Bệnh viện Ung bướu Nghệ An.
- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.
- Thông tin người báo giá (Ghi rõ số điện thoại liên hệ).

....., ngày ... tháng ... năm

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp⁽²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))



Ghi chú:

(1) Nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 2.

(2) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.



PHỤ LỤC

DỊCH VỤ KIỂM ĐỊNH, KIỂM XẠ, HIỆU CHUẨN THIẾT BỊ Y TẾ NĂM 2026-2027

(Kèm theo Thư mời báo giá số: 885 /BVUB-TBYT ngày 26 tháng 3 năm 2026)

Ghi chú: Dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, kiểm xạ dưới đây được thực hiện trong 2 năm (2026 và 2027), thời điểm thực hiện theo nhu cầu thực tế của Bệnh viện.

1. Dịch vụ kiểm định thiết bị y tế theo Thông tư 05/2022/TT-BYT

TT	Tên thiết bị	Model	Số lượng	Số lần thực hiện	Đơn vị tính	Nội dung
1	Máy thở hồi sức đa năng	840, Heathcare/Puritan bennett	2	2	Máy/lần	Kiểm định
2	Máy thở chức năng cao	Savina 300, Draeger	1	2	Máy/lần	Kiểm định
3	Máy thở chức năng cao	Savina 300 Select, Draeger	1	2	Máy/lần	Kiểm định
4	Máy thở chức năng cao	Evita V300, Draeger	1	2	Máy/lần	Kiểm định
5	Dao mổ điện	ESU-X 300 NT, Geister	3	2	Cái/lần	Kiểm định
6	Dao mổ điện cao tần	ESG-400, Olympus	1	2	Cái/lần	Kiểm định
7	Dao mổ điện	Force FX-8C, Covidien	7	2	Cái/lần	Kiểm định
8	Máy gây mê kèm thở	Aespire 7900, GE Healthcare	3	2	Máy/lần	Kiểm định
9	Máy gây mê kèm thở	Carestation 620, GE Healthcare	2	2	Máy/lần	Kiểm định
10	Máy gây mê kèm thở	Fabius plus, Draeger	1	2	Máy/lần	Kiểm định
11	Máy gây mê	Carestation 650, GE Healthcare	2	2	Máy/lần	Kiểm định

2. Dịch vụ kiểm định, kiểm xạ thiết bị chẩn đoán hình ảnh theo Thông tư 59/2025/TT-BKHCN

STT	Danh mục thiết bị	Model, Hãng sản xuất	Số lượng	Số lần thực hiện	Đơn vị tính	Nội dung
1	Hệ thống chụp cắt lớp vi tính CT Scanner 128 lát cắt	Revolution Evo, GE Healthcare	1	2	Hệ thống/lần	Kiểm định
2	Phòng CT Scanner 128 lát cắt		1	2	Phòng/lần	Đo an toàn bức xạ
3	Hệ thống chụp cắt lớp vi tính CT Scanner 32 lát cắt	Revolution ACT, GE Healthcare	1	2	Hệ thống/lần	Kiểm định
4	Phòng CT Scanner 32 lát cắt		1	2	Phòng/lần	Đo an toàn bức xạ
5	Hệ thống CT Scanner 64-128 lát cắt /vòng quay	Revolution Ascend Plus, GE Healthcare	1	2	Hệ thống/lần	Kiểm định
6	Phòng CT Scanner 64-128 lát cắt /vòng quay		1	2	Phòng/lần	Đo an toàn bức xạ
7	Máy X-Quang kỹ thuật số chụp tổng quát	XR6000, GE Healthcare	1	1	Máy/lần	Kiểm định
8	Phòng X-Quang kỹ thuật số chụp tổng quát XR6000		1	2	Phòng/lần	Đo an toàn bức xạ
9	Hệ thống máy chụp Xquang DR-F	DR-F, GE Healthcare	1	1	Hệ thống/lần	Kiểm định
10	Phòng Xquang DR-F		1	2	Phòng/lần	Đo an toàn bức xạ
11	Hệ thống chụp Xquang chụp nhũ kỹ thuật số cắt lớp kèm bộ sinh thiết	Selenia Dimensions 3D (D6000); Hologic, Inc	1	1	Hệ thống/lần	Kiểm định
12	Phòng Xquang nhũ kỹ thuật số cắt lớp		1	2	Phòng/lần	Đo an toàn bức xạ

3. Dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị khoa Y học hạt nhân theo Thông tư 59/2025/TT-BKHCN

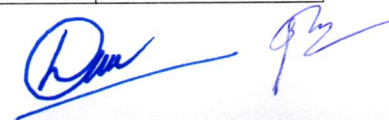
STT	Tên thiết bị	Model, hãng sản xuất	Số lượng	Số lần thực hiện	ĐVT	Nội dung
1	Hệ thống PET/CT	Discovery IQ, GE Medical	1	2	Hệ thống/ lần	Kiểm định
2	Phòng PET/CT		1	2	Phòng/ lần	Đo an toàn bức xạ
3	Hệ thống chụp Spect/CT	NM/CT860, GE Medical	1	2	Hệ thống/ lần	Kiểm định
4	Phòng Spect/CT		1	2	Phòng/ lần	Đo an toàn bức xạ
5	Máy đo độ loãng xương	Inalyze AIR, Medikors	1	1	Máy/ lần	Kiểm định
6	Phòng máy đo độ loãng xương		1	2	Phòng/ lần	Đo an toàn bức xạ
7	Máy đo khảo sát bức xạ cầm tay Inspector (Hệ chiếu chuẩn bức xạ Gamma)	IA-V2 (IMI Inspector Alert-V2), MEDCOM, INC – Mỹ	1	2	Máy/ lần	Hiệu chuẩn
8	Máy đo khảo sát phóng xạ cầm tay Inspector (Hệ chiếu chuẩn bức xạ Gamma)	SE International.I NC - Mỹ	2	2	Máy/ lần	Hiệu chuẩn
9	Máy đo nhiễm bẩn phóng xạ bề mặt LUDLUM (Hệ chiếu chuẩn bức xạ gamma, alpha và beta, tia X)	3, LUDLUM - Mỹ	1	2	Máy/ lần	Hiệu chuẩn
10	Máy theo dõi lượng phóng xạ cầm tay đa chức năng (Hệ chiếu chuẩn bức xạ gamma, alpha và beta, tia X)	¹⁴ C, LUDLUM - Mỹ	1	2	Máy/ lần	Hiệu chuẩn
11	Máy đo khảo sát bức xạ cầm tay (Hệ chiếu chuẩn bức xạ)	Radalert 100X, International	1	2	Máy/ lần	Hiệu chuẩn

	Gamma)					
12	Máy đo nhiễm bẩn phóng xạ (Hệ chiếu chuẩn bức xạ gamma, alpha và beta, tia X)	3, Ludlum Measurements	1	2	Máy/ lần	Hiệu chuẩn
13	Máy đo độ tập trung Iod 131	Atomlab 960, Biodex	1	2	Máy/ lần	Hiệu chuẩn
14	Hệ thống máy đo chuẩn liều	5130-3235, Mirion Technologies	1	1	Hệ thống/ lần	Hiệu chuẩn
15	Máy đo liều phóng xạ	5130-3234, Mirion Technologies	1	1	Máy/ lần	Hiệu chuẩn
16	Hệ thống máy đo chuẩn liều	5130-3234, Mirion Technologies	1	1	Hệ thống/ lần	Hiệu chuẩn
17	Khu vực làm việc khoa Y học hạt nhân		1	2	Khu vực/ lần	Kiểm xạ khu vực y học hạt nhân bao gồm: - Kiểm xạ, đo đánh giá an toàn khu vực y học hạt nhân - Đo đánh giá an toàn các nguồn phóng xạ kín (11 nguồn).



4. Dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn (đo thử nghiệm) thiết bị đo lường

STT	Danh mục dịch vụ	Số lượng	Số lần thực hiện	ĐVT	Nội dung
1	Phòng sinh hóa - Huyết học	1	2	Phòng/lần	Đo cường độ chiếu sáng
2	Phòng Sinh hóa nước tiểu	1	2	Phòng/lần	
3	Phòng huyết thanh học	1	2	Phòng/lần	
4	Phòng Kỹ thuật vi sinh	1	2	Phòng/lần	
5	Phòng môi trường	1	2	Phòng/lần	
6	Phòng thủ thuật	1	2	Phòng/lần	
7	Kho hóa chất	2	2	Phòng/lần	
8	Phòng nhận mẫu	1	2	Phòng/lần	
9	Phòng kho máu	1	2	Phòng/lần	
10	Phòng lấy mẫu	1	2	Phòng/lần	
11	Phòng xử lý	1	2	Phòng/lần	
12	Pipet	49	2	Cái/lần	Hiệu chuẩn
13	Nhiệt ẩm kế	9	2	Cái/lần	Hiệu chuẩn
14	Nhiệt kế thủy tinh (Thiết bị đo nhiệt độ)	14	2	Cái/lần	Hiệu chuẩn
15	Máy lắc trộn mẫu	1	2	Máy/lần	Hiệu chuẩn
16	Tủ an toàn sinh học cấp II	3	2	Cái/lần	Hiệu chuẩn
17	Tủ ấm CO2	1	2	Cái/lần	Hiệu chuẩn
18	Tủ ấm	2	2	Cái/lần	Hiệu chuẩn
19	Nồi hấp ướt	2	2	Cái/lần	Hiệu chuẩn
20	Bể ổn nhiệt (Bể dàn tiêu bản)	3	2	Cái/lần	Hiệu chuẩn



21	Bàn sấy mẫu (Bàn sấy tiêu bản)	2	2	Cái/lần	Hiệu chuẩn
22	Cân điện tử (Cân kỹ thuật)	1	2	Cái/lần	Hiệu chuẩn
23	Tủ sấy dụng cụ	2	2	Cái/lần	Hiệu chuẩn
24	Máy ly tâm	4	2	Máy/lần	Hiệu chuẩn
25	Tủ lạnh âm sâu	4	2	Cái/lần	Hiệu chuẩn
26	Tủ lạnh/ Tủ mát	9	2	Cái/lần	Hiệu chuẩn
27	Máy tiệt trùng 48H	1	2	Máy/lần	Kiểm định
28	Máy điện tim 12 kênh Cardico 1210	1	1	Máy/lần	Kiểm định
29	Máy điện tim 6 kênh Cardio 601	2	1	Máy/lần	Kiểm định
30	Máy điện tim 6 cần ECG-1250K	1	1	Máy/lần	Kiểm định

